**Chủ đề: XÃ HỘI CỔ ĐẠI**

**Chủ đề này được học trong ba bài 4,5 và 6: bài 4: Các quốc gia cổ đại phương Đông; bài 5: Các quốc gia cổ đại phương Tây; bài 6: Văn hóa cổ đại.**

**\*>Bước 1: Xác định vấn đề cần giải quyết trong bài (*chủ đề)***

- Nêu được sự xuất hiện các quốc gia cổ đại ở phương Đông và phương Tây (thời gian, địa điểm)

- Trình bày được sơ lược về tổ chức và đời sống xã hội ở các quốc gia cổ đại.

- Trình bày được thành tựu tiêu biểu của văn hóa cổ đại phương Đông (lịch, chữ tượng hình, toán học,kiến trúc) và phương Tây (lịch, chữ cái a,b,c, ở nhiều lĩnh vực khoa học, văn học, kiến trúc, điêu khắc).

**\*>Bước 2: Xây dựng nội dung chủ đề bài học**

**Bài học có tên chủ đề: XÃ HỘI CỔ ĐẠI** (3 tiết)

Tiết 1: **I. Sự xuất hiện các quốc gia cổ đại ở phương Đông và phương Tây**

Tiết 2: **II.Sơ lược về tổ chức và đời sống xã hội ở các quốc gia cổ đại**

***1, Ở các quốc gia cổ đại phương Đông***

***2, Ở các quốc gia cổ đại phương Tây***

Tiết 3: **III. Những thành tựu chính của nền văn hóa cổ đại**

***1, Những thành tựu văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Đông***

***2, Những thành tựu văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Tây***

**\*>Bước 3: Xác định mục tiêu bài học*(chủ đề)***

**1. Kiến thức**

Sau khi hoàn thành bài, học sinh cần nắm được:

- Nêu được sự xuất hiện các quốc gia cổ đại ở phương Đông (thời điểm, địa điểm).

- Nêu được sự xuất hiện các quốc gia cổ đại ở phương Tây (thời điểm, địa điểm).

- Trình bày sơ lược về tổ chức và đời sống xã hội ở các quốc gia cổ đại phương Đông.

- Trình bày sơ lược về tổ chức và đời sống xã hội ở các quốc gia cổ đại phương Tây.

- Nêu được thành tựu chính của nền văn hoá cổ đại phương Đông (lịch, chữ tượng hình, toán học, kiến trúc) và phương Tây (lịch, chữ các a,b,c, ở nhiều lĩnh vực khoa học, văn học, kiến trúc, điêu khắc).

**2. Kỹ năng**

- Xác định vị trí của các quốc gia cổ đại trên bản đồ.

- Học sinh tập mô tả một công trình kiến trúc hay nghệ thuật thời cổ đại qua những tranh ảnh giáo viên sưu tầm và trong SGK.

- Xem kênh hình và tường thuật.Xem tranh ảnh.Tạo biểu tượng về các thành tựu.

**3. Trọng tâm(Thái độ, tình cảm, tư tưởng)**

- Giúp HS có ý thức đầy đủ hơn về các quốc gia cổ đại

- Học sinh thấy tự hào về những thành tựu văn minh của người thời cổ đại.

**4. Định hướng năng lực được hình thành**

a, Năng lực chung cần đạt tới.

-Năng lực giao tiếp.

- Năng lực hợp tác trong học tập và làm việc.

- Năng lực giải quyết vấn đề.

- Năng lực tự học,....

b, Năng lực riêng biệt của bộ môn lịch sử cần hướng tới.

- Tái tạo kiến thức, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, so sánh,đánh giá, nhận xét.

- Năng lực sử dụng lược đề, tranh ảnh,…

**\*>Bước 4: Xác định và mô tả mức độ yêu cầu** *(nhận biết, thông hiểu, vận dung, vận dung cao) của mỗi loại câu hỏi/bài tập có thể sử dụng để kiểm tra, đánh giá năng lực và phẩm chất học sinh trong dạy học.*

**Bảng mô tả các mức yêu cầu cần đạt cho mỗi loại câu hỏi/ bài tập trong chủ đề**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Loại câu hỏi/bài tập** | **Mức độ yêu cầu cần đạt** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| Câu hỏi bài tập định tính | - Trình bày được sự xuất hiện của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây. | - Xác định được vị trí địa lý của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây. | - Giải thích được sự ra đời của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây. | - So sánh được sự khác nhau  (về thời gian và địa điểm) của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây. |
| Câu hỏi/ bài tập định lượng | - Trình bày được các đặc điểm về tổ chức nhà nước và đời sống ở các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây. | - Phân biệt được các đặc trưng về tổ chức bộ máy và đời sống xã hội của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây. | - So sánh được sự khác nhau về tổ chức bộ máy và đời sống xã hội của các quốc gia cổ đại . | - Nhận xét được sự khác nhau về tổ chức bộ máy và đời sống xã hội của các quốc gia cổ đại. |
| Câu hỏi/bài tập thực hành/thí nghiệm | - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn hóa cổ đại phương Đông và phương Tây. | - Lý giải được những thành tựu văn hóa đặc trưng của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây. | - Nhận xét, đánh giáđược sự khác nhau về thành tựu văn hóa của các quốc gia cổ đại | - Vận dụng những thành tự văn hóa đó vào thực tiển của đời sống. |

**\*>Bước 5: Biên soạn câu hỏi/bài tậpcụ thể theo các mức độ yêu cầu** *(đã mô tả để sử dụng trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá, luyện tập theo chủ đề đã xây dưng).*

***1. Mức độ nhận biết:***

Câu 1: Người cổ đại phương Đông tìm hiểu quy luật của Mặt Trăng quay xung quanh Trái Đất và Trái Đất quay xung quanh Mặt Trời để sáng tạo ra cái gì ?

Câu 2: Quan sát trên lược đồ,hãy xác định vị trí của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây.

Câu 3: Em hãy cho biết các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây bao gồm những nước nào ?thời gian xuất hiện.

***2. Mức độ hiểu:***

Câu 1: Về địa hình các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây có gì khác nhau ?

Câu 2: Vậy, ngành kinh tế chính của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây là gì ?

Câu 3:Xã hộ cổ đại phương Đông bao gồm những tầng lớp nào ? Nêu cách thức tổ chức bộ máy nhà nước.

Câu 4: Xã hội cổ đại Hi Lạp và Rô-ma bao gồm những giai cấp nào ?

Câu 5: Các dân tộc phương Đông thời cổ đại đã có những thành tựu văn hóa gì ?

Câu 4: Người Hi Lạp và Rô-ma đã có những đóng góp gì về văn hóa ?

**3. Mức độ vận dụng**

Câu 1: Em có nhận xét gì về quyền lợi, địa vị của các tầng lớp trong xã hội cổ đại ?

Câu 2: Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước cổ đại ở phương Đông..

Câu 3. Em hiểu thế nào là xã hội chiếm hữu nô lệ ?

Câu 4: Theo em, những thành tựu văn hóa nào của thời cổ đại còn được sử dụng đến ngày nay ?

**4. Mức độ vận dụng cao**

Câu 1: Lập bảng so sánh giữa các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây theo các tiêu chí sau: Thời gian xuất hiện, ngành kinh tế chính, các tầng lớp và tổ chức xã hội, thành tựu chính của nền văn hóa.

Câu 2: Hãy viết một đoạn văn khoảng 300 từ về một nhà khoa học nổi tiếng của Hi Lạp và Rô-ma cổ đại mà em yêu thích.

**\*>Bước 6: Thiết kế tiến trình dạy học**

**A. Hoạt động trãi nghiệm, kết nối*(Tình huống xuất phát-đề xuất vấn đề)***

**TIẾT 1 *(Tiết 4 – PPCT)***

**I. Sự xuất hiện các quốc gia cổ đại ở phương Đông và phương Tây**

***\*> Hoạt động 1 (5’): Chuyển giao nhiệm vụ học tập***

**- GV:**Giới thiệu dẫn chứng về Lịch treo tường; lược đồ các quốc gia cổ đại; ảnh về Kim tự tháp (Ai Cập) và Đền Pác-tê-nông (Hi Lạp).

Câu 1: Vậy các em cho biết, Lịch treo tường xuất hiện từ đâu ? Vì sao trên tấm lịch lại có 2 ngày: Dương lịch và âm lịch ?

Câu 2: Xác định vị trí các gam màu trên lược đồ và cho biết vị trí, tên gọi các quốc gia.

Câu 3: Đây là hai trong bảy kì quan nổi tiếng của thế giới hiện nằm ở quốc gia nào ? Thuộc châu lục nào ?

**+ HS:**Cá nhân,nhóm quan sát lịch và tranh, ảnh rồi ghi ra giấy những nội dung theo ý câu hỏi mà mình làm ra được.

***\*> Hoạt động 2 (7’): Thực hiện nhiệm vụ học tập***

**- GV:** hướng dẫn HS hoạt động nhóm.

**+ HS:**thảo luận câu hỏi theo nhóm và trao đổi ý kiến, thống nhất kết quả đã tìm tòi được.

***\*> Hoạt động 3(10’):Báo cáo kết quả và thảo luận***

**- GV:** gọi lần lược các nhóm lên bảng báo cáo kết quả và gọi 1 vài HS bổ sung. ***Trên cơ sở đó GV dẫn vào nội dung bài học mới.***

**+ HS:** đại diện nhóm lên trình bày kết quả.

***\*> Hoạt động 4 (3’):Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập***

**- GV:** quan sát, đánh giá quá trình hoạt động của HS. Đánh giá kết quả cuối cùng của một số học sinh.

**+ HS:**kết quả ghi được của các nhóm và cách trình, bổ sung bày kết quả.

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

**\*>Hoạt động 1*(2’): Chuyển giao nhiệm vụ học tập***

Câu 1: Quan sát trên lược đồ,hãy xác định vị trí của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây.

Câu 2: Em hãy cho biết các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây bao gồm những nước nào ? thời gian xuất hiện.

***\*> Hoạt động 2 và 3(15’): Thực hiện nhiệm vụ học tập. Báo cáo kết quả và thảo luận***

***1> Mục tiêu của hoạt động:***

- Nêu được sự xuất hiện các quốc gia cổ đại ở phương Đông và phương Tây.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực hợp tác.

***2> Phương thức tổ chức hoạt động:***

- GV: cho học sinh hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm bàn, nghiên cứu SGK

***3>Sản phẩm, báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung ghi bảng** |
| - GV: Treo lược đồ các quốc gia cổ đại Phương Đông và phương Tây trên bảng rồi giải thích phần chú thích...  *Hỏi:Quan sát trên lược đồ, hãy xác định vị trí của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây.*  *Em hãy cho biết các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây bao gồm những nước nào ? thời gian xuất hiện.*  - GV: đây là những quốc gia ra đờisớm nhất trong lịch sử loài người. | + HS: cả lớp quan sát trên lược đồ.  T lời:+ Phương Đông: Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấnn Độ, Trung Quốc.  + Phương Tây: bán đảo Ban Căng và I-ta-li-a. là Rô-ma, Hi Lạp.  + HS: - Ở phương Đông: cuối thiên niên kỉ IV đầu thiên niên III TCN  - Ở phương Tây: đầu thiên niên kỉ I TCN. | **I. Sự xuất hiện các quốc gia cổ đại ở phương Đông và phương Tây**  - Ở phương Đông:  + Thời gian xuất hiện: cuối thiên niên kỉ IV đầu thiên niên III TCN.  + Địa điểm: ở Ai Cập (sông Nin), Ấn Độ (sông Hằng),  Trung Quốc(sông Trường Giang).  - Ở phương Tây:  + Thời gian xuất hiện:  đầu thiên niên kỉ I TCN.  + Địa điểm: trên bán đảo Ban Căng và I-ta-li-a. |

***\*> Hoạt động 4 (3’):Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập***

**- GV:** Thông qua quan sát, thông qua báo cáo. GV kịp thời điều chỉnh, nhận xét kết quả báo cáo của HS.

**TIẾT 2 *(Tiết 5 - PPCT)***

**II. Sơ lược về tổ chức và đời sống xã hội ở các quốc gia cổ đại**

***1, Ở các quốc gia cổ đại phương Đông***

***2, Ở các quốc gia cổ đại phương Tây***

**\*>Hoạt động 1*(2’): Chuyển giao nhiệm vụ học tập***

Câu 1: Về địa hình các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây có gì khác nhau ?

Câu 2: Vậy, ngành kinh tế chính của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây là gì ?

Câu 3: Xã hộ cổ đại phương Đông bao gồm những tầng lớp nào ? Nêu cách thức tổ chức bộ máy nhà nước.

Câu 4: Xã hội cổ đại Hi Lạp và Rô-ma bao gồm những giai cấp nào ?

Câu 5. Em hiểu thế nào là xã hội chiếm hữu nô lệ ?

Câu 6: Em có nhận xét gì về quyền lợi, địa vị của các tầng lớp trong xã hội cổ đại ?

Câu 7: Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước cổ đại ở phương Đông..

***\*> Hoạt động 2 và 3 (30’): Thực hiện nhiệm vụ học tập. Báo cáo kết quả và thảo luận***

***1> Mục tiêu của hoạt động:***

- Trình bày được sơ lược về tổ chức và đời sống xã hội ở các quốc gia cổ đại.

- Rèn luyện năng lực hợp tác.

***2> Phương thức tổ chức hoạt động:***

- GV: cho học sinh hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm bàn, nghiên cứu SGK

***3>Sản phẩm, báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung ghi bảng** |
| - GV: Treo lược đồ các quốc gia cổ đại và đặt vấn đề  *Về địa hình các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây có gì khác nhau ?*  - GV: xác định trên lược đồ.  *Vậy, ngành kinh tế chính của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây là gì ?*  - GV: cho HS quan sát ảnh hình 8 SGK.  *Xã hộ cổ đại phương Đông bao gồm những tầng lớp nào ? Nêu cách thức tổ chức bộ máy nhà nước.*  - GV: cho HS xem hình ảnh tư liệu và dẫn chứng,...  *Xã hội cổ đại Hi Lạp và Rô-ma bao gồm những giai cấp nào ?*  *Em hiểu thế nào là xã hội chiếm hữu nô lệ ?*  - GV: giai cấp chủ nô là giai cấp thống trị, giai cấp nô lệ là bị bóc lột.  *Em có nhận xét gì về quyền lợi, địa vị của các tầng lớp trong xã hội cổ đại ?*  - GV: cho HS vẽ sơ đồ và dẫn chứng tư liệu. | + HS: cả lớp quan sát trên lược đồ.  T lời:+ Các quốc gia cổ đại phương Đông nằm ở các lưu vực các con sông.  + Phương Tây: thung lũng bán đảo Ban Căng.  T lời: + Phương Đông: nông nghiệp,…  + Phương Tây: thủ công nghiệp,…  T lời: Phương Đông: có 3 tầng lớp: nông dân công xã, quý tộc, nô lệ.  T lời: Phương Tây: giai cấp chủ nô và giai cấp nô lệ.  T lời: là xã hội có hai gia cấp chính là chủ nô và nô lê.  T lời: quý tộc và chủ nô có đị vị cao trong xã hội và giàu có, sống sung sướng.  + nông dân, nô lệ có địa vị thấp kém, bọi bóc lột và đối xử rất tàn bạo,… | **II. Sự xuất hiện các quốc gia cổ đại ở phương Đông và phương Tây**  **1. Ở các quốc gia cổ đại phương Đông**  a. Đời sống kinh tế:  - Nông nghiệp  b, Các tầng lớp xã hội:  - Ba tầng lớp chính:  + Nông dân công xã.  + Quý tộc.  + Nô lệ.  c, Tổ chức xã hội:  - Tổ chức bộ máy nhà nước do vua đứng đầu.  - Giúp việc cho vua là các quý tộc.  **2. Ở các quốc gia cổ đại phương Tây**  a. Đời sống kinh tế:  - Thủ công nghiệp  b, Các tầng lớp xã hội:  - Hai giai cấp chính:  + Chủ nô.  + Nô lệ.  c, Tổ chức xã hội:  - Giai cấp thống trị: chủ nô nắm mọi quyền hành.  - Nô lệ bị bóc lột, đối xử tàn tạ. |

***\*> Hoạt động 4 (3’):Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập***

**- GV:** quan sát, đánh giá quá trình hoạt động của HS: biểu dương, nhận xết, bổ sung

và giao nhiệm vụ cho tiết học tiếp theo

**TIẾT 3*(Tiết 6 - PPCT)***

**III. Những thành tựu chính của nền văn hóa cổ đại**

***1, Những thành tựu văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Đông***

***2, Những thành tựu văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Tây***

**\*>Hoạt động 1*(2’): Chuyển giao nhiệm vụ học tập***

Câu 1: Các dân tộc phương Đông thời cổ đại đã có những thành tựu văn hóa gì ?

Câu 2: Người Hi Lạp và Rô-ma đã có những đóng góp gì về văn hóa ?

Câu 3: Theo em, những thành tựu văn hóa nào của thời cổ đại còn được sử dụng đến ngày nay ?

***\*> Hoạt động 2 và 3 (30’): Thực hiện nhiệm vụ học tập. Báo cáo kết quả và thảo luận***

***1> Mục tiêu của hoạt động:***

- Nêu được thành tựu chính của nền văn hoá cổ đại phương Đông (lịch, chữ tượng hình, toán học, kiến trúc) và phương Tây (lịch, chữ các a,b,c, ở nhiều lĩnh vực khoa học, văn học, kiến trúc, điêu khắc).

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực hợp tác.

***2> Phương thức tổ chức hoạt động:***

- GV: cho học sinh hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm, nghiên cứu SGK

***3>Sản phẩm, báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung ghi bảng** |
| - GV: nêu vấn đề  *Các dân tộc phương Đông thời cổ đại đã có những thành tựu văn hóa gì ?*  - GV: dẫn chứng kênh hình và tài liệu tham khảo để khức sauu kiến thức.  *Người Hi Lạp và Rô-ma đã có những đóng góp gì về văn hóa ?*  - GV: dẫn chứng kênh hình và tài liệu tham khảo để khức sauu kiến thức.  *Theo em, những thành tựu văn hóa nào của thời cổ đại còn được sử dụng đến ngày nay ?*  - GV: cho HS quan sát hình ảnh SGK. | T lời: Biết làm lịch và dùng âm lịch, chữ viết tượng hình, toán học, kiến trúc,…  T lời: Biết làm ra lịch và dùng dương lịch, sáng tạo ra hệ chữ cái a,b,c, các ngành khoa học, kiến trúc và điêu khắc,…  T lời: Lịch, chữ viết, khoa học. | **III. Những thành tựu chính của nền văn hóa cổ đại**  ***1, Những thành tựu văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Đông***  - Biết làm lịch và dùng âm lịch.  - Chữ viết tượng hình.  - Toán học  - Kiến trúc  ***2, Những thành tựu văn hóa của các quốc gia cổ đại phương Tây***  - Biết làm lịch và dùng dương lịch.  - Chữ cái a, b, c.  - Các lĩnh vực khoa học  - Kiến trúc và điêu khắc. |

***\*> Hoạt động 4 (3’): Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập***

**- GV:** quan sát, đánh giá quá trình hoạt động của HS: biểu dương, nhận xết, bổ sung

và giao nhiệm vụ cho tiết học tiếp theo

**C. Hoạt động luyện tập**

***\*>Hoạt động 1(2’): Chuyển giao nhiệm vụ học tập***

**- GV:** dẫn chứng câu hỏi luyện tập

Câu 1: Vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước cổ đại ở phương Đông..

Câu 2: Lập bảng so sánh giữa các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây theo các tiêu chí sau: Thời gian xuất hiện, ngành kinh tế chính, các tầng lớp và tổ chức xã hội, thành tựu chính của nền văn hóa.

**+ HS:** cả lớp ghi nhớ câu hỏi rồi làm luyện tập ra giấy những nội dung theo ý câu hỏi mà mình làm ra được.

***\*> Hoạt động 2 (15’): Thực hiện nhiệm vụ học tập.***

*1. Mục tiêu của hoạt động:*

- Vẽ được sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước thời cổ đại.

- Vận dụng kĩ năng về địa lý để lập được bảng thống kê - so sánh về các tiêu chí.

- Vận dụng kiến thức văn học vào viết một đoạn văn về nhà khoa học mà em yêu thích.

- Rèn luyện năng lực tự học, năng lực hợp tác.

*2> Phương thức tổ chức hoạt động:*

- GV: cho học sinh hoạt động nhóm .

***\*> Hoạt động 3(10’):Báo cáo kết quả và thảo luận***

**- GV:** gọi lần lược các nhóm lên bảng báo cáo kết quả và gọi 1 vài HS bổ sung. *Trên cơ sở đó GV dẫn vào nội dung bài học mới.*

**+ HS:** đại diện nhóm lên trình bày kết quả.

***\*> Hoạt động 4 (3’):Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập***

**- GV:** quan sát, đánh giá quá trình hoạt động của HS. Đánh giá kết quả cuối cùng của một số học sinh.

**+ HS:**kết quả ghi được của các nhóm và cách trình, bổ sung bày kết quả.

**D. Hoạt động vận dụng và tìm tòi mở rộng. (hoạt động này có thể tách thành 2: hoạt động vận dụng và hoạt động tìm tòi mở rộng)**

**\*>Hoạt động 1*: Chuyển giao nhiệm vụ học tập***

**- GV:** giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà viết một đoạn văn khoảng 300 từ trên giấy A4 theo câu hói: *Hãy viết một đoạn văn khoảng 300 từ về một nhà khoa học nổi tiếng của Hi Lạp và Rô-ma cổ đại mà em yêu thích.*

**+ HS:** về nhà viết ra giấy những nội dung theo ý câu hỏi mà mình làm ra được.

***\*> Hoạt động 2 : Thực hiện nhiệm vụ học tập***

**- GV:** hướng dẫn HS cách viết một đoạn văn.

**+ HS:** về nhà thảo luận câu hỏi theo nhóm và trao đổi ý kiến, thống nhất kết quả đã viết được.

***\*> Hoạt động 3 :Báo cáo kết quả và thảo luận***

**- GV:** gọi HS lên bảng báo cáo kết quả và gọi 1 vài HS bổ sung. *Trên cơ sở đó GV dẫn vào nội dung bài học mới.*

**+ HS:** lên trình bày kết quả.

***\*> Hoạt động 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập***

**- GV:** GV có thể cho HS báo cáo kết quả hoạt động vận dụng và tìm tòi mở rộng vào đầu tiết học tiếp theo.

**+ HS:** HS về nhà làm và tìm nguồn tài liệu tham khảo (internet,..) để hoàn thành bài viết được giao.